

DATASHEET

KSC1008CYTA

Giới thiệu	TRANS NPN 60V 0.7A TO-92	
Loại sản phẩm	Transitor - lưỡng cực (BJT) - đơn	
Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

KSC1008CYTA là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử KSC1008CYTA, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng KSC1008CYTA AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	KSC1008CYTA	Thông tin sản phẩm	TRANS NPN 60V 0.7A TO-92
Loại sản phẩm	Transitor - lưỡng cực (BJT) - đơn	Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor
Gói / Trường hợp	Tape & Box (TB)	Voltage - Collector Emitter Breakdown (Max)	60V
VCE Saturation (Max) @ Ib, Ic	400mV @ 50mA, 500mA	Loại bóng bán dẫn	NPN
Gói thiết bị nhà cung cấp	TO-92-3	Power - Max	800mW
Bao bì	Tape & Box (TB)	Gói / Case	TO-226-3, TO-92-3 (TO-226AA) (Formed Leads)
Vài cái tên khác	KSC1008CYTA-ND KSC1008CYTATB	Nhiệt độ hoạt động	150°C (Tj)
gắn Loại	Through Hole	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	6 Weeks	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant
Tần số - Transition	50MHz	miêu tả cụ thể	Bipolar (BJT) Transistor NPN 60V 700mA 50MHz 800mW Through Hole TO-92-3

DC Current Gain (hFE) (Min) @ Ic, VCE	120 @ 50mA, 2V	Hiện tại - Collector Cutoff (Max)	100nA (ICBO)
Hiện tại - Collector (Ic) (Max)	700mA	Số phần cơ sở	KSC1008
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)